

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỬA CHÙA
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 22 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tông Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Dậu, Ông Sùng A Dinh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 30/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 09/6/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A S** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1971 tại huyện C, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng A T (đã chết) và bà Mùa Thị S (đã chết); Vợ Lý Thị D (đã chết); Vợ Chang Thị S (đã chết); Bị cáo có 07 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Chức vụ đảng, chính quyền: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan nào xử phạt hành chính, chưa bị kết án.

Tạm giữ: Không; Bắt tạm giam từ ngày 16/01/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Lê Thị Thúy An – Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- ***Bị hại:*** Chang Thị S - Sinh năm 1986 (đã chết).

- ***Người đại diện hợp pháp của Bị hại Chang Thị S:*** Ông Chang A X – Sinh năm 1966. Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- ***Những người làm chứng:***

+ Cháu Giàng A Th – Sinh năm 2014. Có mặt.

+ Cháu Giàng A Đ – Sinh năm 2015. Có mặt

Cùng trú tại: Thôn M, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên.

- ***Người đại diện hợp pháp của các cháu Giàng A Đ, Giàng A Th:*** anh Giàng A Ch (là anh trai ruột) – Sinh năm 1997. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên.

+ Anh Giàng A S – Sinh năm 2001. Có mặt.
Nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên.

+ Anh Sùng A L – Sinh năm 1999. Vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên.

+ Bà Chang Thị M – Sinh năm 1961. Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người phiên dịch: Ông Giàng A D - Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/01/2023 bị cáo Giàng A S đi giúp gia đình ông Sùng A P là người cùng thôn vác gỗ về làm nhà và có ăn cơm, uống rượu tại nhà ông P. Khoảng 17 giờ cùng ngày khi bị cáo về nhà có sang vác một tấm gỗ cho nhà con trai Giàng A Ch. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày bị cáo về đến nhà ở thôn M, xã S, huyện C, thấy vợ là Chang Thị S đang nấu cơm, còn các con là Giàng A Th đang ngủ trong buồng ngủ và Giàng A Đ đang ngủ trên võng gần bếp. Bị cáo nói với vợ là sao không nấu cơm sớm để con ăn còn đi ngủ sớm. Sau đó bị cáo lấy rau trong lu cỡ ra và ngồi ngay gần chỗ cửa chính để nhặt rau. Trong lúc đang nấu cơm chị Chang Thị S gọi cháu Đ dậy, Bị cáo nói với chị S là “bà nấu cơm muộn thì tí nấu xong bà tự ăn, con nó buồn ngủ thì cứ để cho nó ngủ”. Sau đó, bị cáo và Bị hại cãi nhau, do muốn Bị hại sợ không cãi mình và không quát con nữa nên bị cáo đã đứng dậy dùng tay phải cầm vào phần đuôi của cái chày dùng để giã bánh dày của dân tộc Mông đang dựng ở vách gần cửa chính, phi thẳng chày vào người Bị hại. Khoảng cách từ chỗ bị cáo phi chày đến chỗ Bị hại là khoảng 03 mét. Phần đầu cong của chiếc chày đập trúng vào vùng lưng trái của Bị hại. Lúc đó, Bị hại đang cúi người để đảo nồi cơm cạnh bếp, nên khi bị chày đập trúng thì ngã ra nền nhà chỗ cạnh bếp, lưng dựa vào chạn bát đĩa. Sau đó, Bị hại bị đau bụng, khó thở và không ngồi dậy được. Bị cáo đã ra nhặt chày để lại chỗ cũ, rồi bế Bị hại ra nằm trên võng, còn cháu Th đi gọi người nhà trong thôn đến giải quyết.

Sau khi xảy ra sự việc bị cáo cùng gia đình hái lá thuốc đắp lên bụng cho Bị hại. Đến sáng ngày 14/01/2023 bị cáo cùng với con trai là Giàng A S dùng xe mô tô chở Bị hại xuống Trung tâm y tế để chữa trị, nhưng trên đường đi Bị hại đã tử vong.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 chiếc chày hình chữ L bằng gỗ màu đen, mật độ chắc, có kích thước một cạnh dài 84,5cm, phần tay cầm hình tròn có chu vi 13,5cm, phần giữa tay cầm hình gần tròn có chu vi 15 cm; chiều dài cạnh ngắn chữ L là 24cm, phần đầu chày giã hình chữ nhật có các cạnh hơi tròn có chu vi 17 cm.

+ 01 áo dài tay màu đỏ hoa văn kiểu dân tộc Mông của Chang Thị S.

+ Mẫu máu tử thi của Chang Thị S.

- + Mẫu dịch âm đạo của Chang Thị S.
- Kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số: 07/KLMBH-TTPY ngày 09/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận:
 - + Hình ảnh thiếu máu cơ tim cấp.
 - + Hình ảnh phù phổi cấp.
 - + Hình ảnh chấn thương gan, viêm gan và chảy máu đường mật.
 - + Hình ảnh chấn thương lách.
 - + Hình ảnh tổn thương da và tổ chức dưới da.
 - + Hình ảnh viêm niêm mạc ruột.
- Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 287/GĐ – PC09 ngày 14/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Nguyên nhân chết của Chang Thị S là: Mất máu không hồi phục do vỡ lách.

Kết luận khác: Vết bầm tím vùng lưng trái, gãy cung sau các xương sườn VIII, IX, X bên trái và vỡ lách do tác động tương hỗ với vật tày diện giới hạn gây ra.

Thời gian từ khi Chang Thị S chết đến khi tiến hành giám định pháp y tử thi là dưới 18 giờ. Hoàn lại đối tượng giám định.

- Kết luận giám định vật gây thương tích số: 550/KL –KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Đặc điểm vết bầm tím vùng lưng trái tử thi Chang Thị S mô tả trong tài liệu do cơ quan trung cầu cung cấp phù hợp với đặc tính gây thương tích của chiếc chày gửi giám định. Hoàn lại đối tượng giám định: 01 chiếc chày gửi giám định.

Ngày 07/6/2023 người đại diện hợp pháp của Bị hại là ông Chang A X có đơn đề nghị không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng các cháu Giàng A Th, Giàng A Đ là anh Giàng A Ch không yêu cầu bị cáo về trách nhiệm dân sự.

Cáo trạng số 10/CT-VKSHTC ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Giàng A S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Về trách nhiệm dân sự không đề nghị HĐXX xem xét; Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu máu tử thi, mẫu dịch âm đạo, 01 áo dài tay màu đỏ, 01 chiếc chày; Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; đề nghị xem xét về hoàn cảnh và nguyên nhân phạm tội, xem xét điều kiện sinh sống và bị cáo là lao động chính trong gia đình, nhận thức về pháp luật của bị cáo còn hạn chế; Đề nghị áp dụng Điều 50 của BLHS để quyết định mức hình phạt

thấp nhất trong khung hình phạt đề nghị của Viện kiểm sát và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện hợp pháp của Bị hại, người làm chứng Sùng A L, Chang Thị M, xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, các Bản kết luận giám định pháp y, biên bản thu giữ vật chứng.

Có đủ cơ sở xác định 18 giờ ngày 13/01/2023, trong lúc đang nấu cơm tối bị cáo xảy ra cãi nhau với Bị hại Chang Thị S tại nhà ở thôn M, xã S. Do bức tức và muốn để vợ không cãi lại và không quát con nữa, nên bị cáo đã dùng tay phải cầm chiếc chày giã bánh dày đang dựng ở phía vách nhà gần cửa ra vào phi thẳng trúng vào vùng lưng bên trái của Bị hại gây nên các tổn thương: bầm tím vùng lưng trái, gãy cung sau các xương sườn VIII, IX, X bên trái và vỡ lách, mất máu không hồi phục dẫn đến tử vong.

Sau khi gây thương tích cho Bị hại, bị cáo đã bế Bị hại lên nằm trên võng, cùng với người nhà trông nom, cứu chữa, đưa đi Bị hại đi khám nhưng Bị hại đã tử vong trên đường đi tới Trung tâm y tế vào sáng ngày 14/01/2023.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội cố ý gây thương tích với tình tiết tăng nặng định khung là dẫn đến chết người. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của BLHS. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội; Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, nên HĐXX chấp nhận.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được bảo hộ về sức khỏe, tính mạng của con người được luật hình sự bảo vệ.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS cần áp dụng cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Bồi thường dân sự:

Do người đại diện hợp pháp của Bị hại, người đại diện hợp pháp của các cháu Giàng A Th, Giàng A Đ không yêu cầu bị cáo về trách nhiệm dân sự, nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc chày hình chữ L, có kích thước một cạnh dài 84,5cm, phần tay cầm hình tròn có chu vi 13,5cm, phần giữa tay cầm hình gần tròn có chu vi 15 cm; chiều dài cạnh ngắn chữ L là 24cm, phần đầu chày gần hình chữ nhật có các cạnh hơi tròn có chu vi 17 cm là tang vật phạm tội; 01 áo dài tay màu đỏ, mẫu máu tử thi, mẫu dịch âm đạo của Bị hại là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 20121-2025; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng A S phạm tội: " Cố ý gây thương tích"

2. Hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A S 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 16/01/2023.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 chiếc chày hình chữ L bằng gỗ màu đen, mật độ chắc, có kích thước một cạnh dài 84,5cm, phần tay cầm hình tròn có chu vi 13,5cm, phần giữa tay

cầm hình gần tròn có chu vi 15 cm; chiều dài cạnh ngắn chữ L là 24cm, phần đầu chày giã hình chữ nhật có các cạnh hơi tròn có chu vi 17 cm.

+ Mẫu máu tử thi, mẫu dịch âm đạo, 01 chiếc áo dài tay màu đỏ hoa văn kiểu dân tộc Mông của Bị hại Chang Thị S.

Số vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người đại diện hợp pháp của Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện Tủa Chùa;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Tủa Chùa;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện Tủa Chùa;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tòng Thị Lan